Tuần 1

Thứ hai ngày 19 tháng 8 năm 20...

Tiết 1: Chào cờ

Tiết 2,3 TIẾNG VIỆT

TIẾT 2,3 Ổn định tổ chức

A- Mục đích - Yêu cầu:

Giúp học sinh:

- Nắm được nội quy học tập trong lớp học.
- Nhớ được vị trí chỗ ngồi và cách chào hỏi giáo viên khi ra vào lớp.
- Biết được các ký hiệu, hiệu lệnh của giáo viên đã quy định trong giờ học.
- Bầu ban cán sự lớp, giúp ban cán sự lớp làm quen với nhiệm vụ được giao.
- Biết được các loại sách vở và đồ dùng cần có
- Biết cách bọc, ghép dán và giữ gìn sách vở sạch đẹp.

B- Đồ dùng dạy học:

+ Học sinh: - Chuẩn bị toàn bộ đồ dùng, sách vở của mình

+ Giáo viên: - Dự kiến trước ban cán sự lớp.

- Chuẩn bị sẵn nội quy lớp học.

C- Các hoạt động dạy học:

I- Kiểm tra bài cũ:	- lớp trưởng báo cáo
- Kiểm tra sĩ số học sinh	- Để toàn bộ sách, vở, đồ dùng của môn TV cho GV kiểm tra
- Kiểm tra sách vở và đồ dùng của môn học	
II- Dạy, học bài mới:	
1- Giới thiệu bài (linh hoạt)	
2- Dạy nội dung lớp học.	
- GV đọc nội quy lớp học (2 lần)	- HS chú ý nghe
? Khi đi học em cần phải tuân theo những quy định gì?	- 1 số HS phát biểu
Tiết 3: ***3- Sắp xếp chỗ ngồi và chia tổ***	- HS ngồi theo vị trí quy định của giáo viên
- Xếp chỗ ngồi cho học sinh	
- Chia lớp thành 2 tổ	
4- Bầu ban cán sự lớp:	
- GV đưa ra dự kiến về ban cán sự lớp gồm: Lớp trưởng, lớp phó, quản ca, tổ trưởng…	- HS nghe và lấy biểu quyết
- Nêu nhiệm vụ của mỗi cá nhân trong ban cán sự lớp	- HS nghe và nhắc lại nhiệm vụ của mình.
- Hướng dẫn thực hiện	- Lần lượt từng cá nhân tron ban cán sự lớp thực hành nhiệm vụ

- Hướng dẫn và chỉnh sửa	của mình.
5- Kiểm tra sách vở và đồ dùng của học sinh	
- Yêu cầu để toàn bộ đồ dùng, sách vở lên mặt bàn.	- HS thực hiện theo Y/c
- GV kiểm tra và thống kê số sách vở và đồ dùng còn thiếu của học sinh (nếu có) và yêu cầu các em mua bổ xung cho đủ.	- HS theo dõi và thực hành
6- Giới thiệu một số ký hiệu và hiệu lệnh của giáo viên trong giờ học.	- HS theo dõi
- GV chỉ vào từng ký hiệu có trên bảng và yêu cầu HS thực hành.	- HS thực hành.
IV - Củng cố - dặn dò:	
+ Trò chơi "Làm theo hiệu lệnh"	- HS chơi theo sự đk của quản trò
△: Chuẩn bị sách vở và đồ dùng cho tiết sau:	

Tiết 4: TOÁN

Bài 1: **Tiết học đầu tiên.**

A. Mục tiêu:

- Tạo không khí vui vẻ trong lớp, học sinh tự giới thiệu về mình. Bước đầu làm quen với SGK,đồ dùng học toán, các hoạt động học tập trong giờ học toán.

B. Đồ dùng:

- Bộ đồ dùng dạy học toán của GV và HS.

C. Các hoạt động dạy học:

I. Ổn định tổ chức.

II. KTBC.

III. Bài mới.

1) Giới thiệu bài.

2) Hướng dẫn HS sử dụng SGK Toán 1.

- GV cho HS xem bìa sách và các trang bên trong sau đó đưa ra quy định khi sử dụng SGK Toán 1.

3) Hướng dẫn HS làm quen với 1 số các hoạt động của môn Toán.

- Cho HS quan sát các hình trong SGK (bài 1).
- GV giới thiệu từng hình và tác dụng của chúng.

4) Giới thiệu những yêu cầu cần đạt khi dạy và học môn Toán 1.

- Biết đếm đúng số lượng, đọc viết so sánh số.
- Làm thành thạo các phép tính +, - khong nhớ trong phạm vi 100.
- Biết quan sát tình huống và giải toán.

- Biết đo độ dài, xem lịch hằng ngày, xem giờ đúng.

5) Giới thiệu bộ đồ dùng môn Toán.

- GV cho HS quan sát bộ đồ dùng và hướng dẫn cách sử dụng từng dụng cụ.
- GV nói lên tầm quan trọng của chúng và cách bảo quản.

IV. Củng cố – dặn dò.

- GV tóm lại nội dung bài.
- Nhắc HS chuẩn bị giờ sau.

Thứ ba ngày 20 tháng 8 năm 20...

Tiết 1 TIẾNG VIỆT

Tiết 3, 4: Các nét cơ bản

A. Mục tiêu:

- Nhận biết được chữ và âm e
- Trả lời 2,3 câu hỏi đơn giản về các bứctranh trong SGK.

B. Đồ dùng:

- Bảng phụ.

C. Các hoạt động dạy học:

I. Ổn định tổ chức.

II. KTBC.

- Kiểm tra đồ dùng HS.

III. Bài mới.

1) Giới thiệu bài.

2) Dạy bài mới.

a) Các nét: Ngang, sổ thẳng, xiên phải, xiên trái:

- GV treo bảng phụ giới thiệu tên các nét và đọc.	- HS quan sát, nhẩm theo.
- GV hướng dẫn HS qui trình viết và viết mẫu:	- HS đọc tên từng nét. - HS quan sát và viết các nét vào bảng con.
b) Các nét: Móc xuôi, ngược, cong, hở phải, trái, khuyết trên dưới (hướng dẫn như phần a	

Tiết 2: 3) Luyện tập.

a) Luyện đoc:

- GV chỉ từng nét không theo thứ tự.	- HS đọc CN - ĐT.

b) Luyện viết:

- GV hướng dẫn qui trình viết từng nét và viết mẫu:	- HS quan sát và viết lại từng nét.

IV. Củng cố và dặn dò.

- GV tóm lại nội dung bài.	- HS đọc lại tên các nét.
- Nhắc HS chuẩn bị giờ sau.	

Thứ tư ngày 21 tháng 8 năm 20...

Tiết 1 TIẾNG VIỆT

TIẾT 5,6: **e**

A. Mục tiêu:

- Nhận biết được chữ và âm e
- Trả lời 2,3 câu hỏi về các bức tranh trong SGK

B. Đồ dùng:

- Bảng phụ, tranh minh hoạ cho từ, tiếng khoá.
- Tranh minh hoạ cho phần luyện nói.

C. Cac hoạt động dạy – học:

I. Ổn định tổ chức.	
II. KTBC.	- HS nêu tên các tên nét cơ bản đã học.
III. Bài mới.	
1) Giới thiệu bài.	
2) Dạy chữ ghi âm.	
a) Nhận diện chữ:	
- GV viết bảng chữ e và nói "chữ e gồm 1 nét thắt".	- HS quan sát và nêu chữ e giống hình gì.
b) Nhận diện và phát âm:	
- GV phát âm mẫu chữ e.	
- GV chỉ bảng chữ e.	
c) Viết bảng con:	- HS phát âm e CN - ĐT.
- GV viết mẫu và phân tích quy trình viết chữ: e	- HS quan sát và tô lại trên không trung.
Tiết 2: 3) Luyện tập.	
a) Luyện đọc:	- HS viết vào bảng con 3 lần.
- GV chỉ bảng cho HS đọc lại chữ e.	
b) Luyện viết:	
- GV nêu lại quy trình viết và viết mẫu.	- HS đọc cá nhân, nhóm, lớp.
- GV chấm vài bài nhận xét.	- HS quan sát và nêu chữ e gồm nét gì sau đó tô lại chữ e trong vở tiếng việt.
c) Luyện nói:	
- Giới thiệu chủ điểm luyện nói và yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK.	
? Quan sát tranh em thấy trong tranh vẽ gì.	- HS quan sát và tự trả lời câu hỏi.
? Mỗi bức tranh nói về con vật nào.	- HS thảo luận nhóm đôi.
? Các bạn nhỏ trong tranh được học gì.	
? Lớp chúng mình các bạn có thích đi học không.	
- GV tổng kết phần luyện nói.	
IV. Củng cố.	
- HS đọc lại bài.	
- Nhắc HS chuẩn bị giờ sau.	

Tiết 3 TOÁN

Tiết :2 Nhiều hơn – ít hơn

A. Mục tiêu:

- Biết so sánh số lượng của 2 nhóm đồ vật,biết sử dụng từ nhiều hơn, ít hơn để so sánh các nhóm đồ vật.

B. Đồ dùng:

- Một số cốc nhựa, thìa nhựa nhỏ.
- Tranh minh hoạ trong bài.

C. Các hoạt động dạy – học:

I. Ổn định tổ chức.

II. KTBC.

- Gọi HS giới thiệu tên các đồ dùng của mình.

III. Bài mới.

1) Giới thiệu bài. 2) Dạy bài mới. a) So sánh số lượng cốc, thìa: - GV thao tác với số lượng cốc, thìa và hỏi: ? Còn cốc nào không, có thìa không. - Kết luận: "Khi mỗi cốc có một thìa, còn một côc không cốc không co thìa ta nói rằng: Số cốc nhiều hơn số thìa hay số thìa ít hơn số cốc". b) So sánh số lượng bút và nắp bút (Tương tự phần a). 3) Thực hành. - GV giới thiệu từng nhómsố lượng trong SGK. - GV yêu cầu HS nêu: "Số cà rốt ít hơn số thỏ hay số thỏ nhiều hơn số cà rốt".	- HS nhắc lại. - HS quan sát và nêu lên nhóm đồ vật nào ít, nhóm đồ vật nào nhiều.

Thứ năm ngày 22 tháng 8 năm 20...

Tiết: 1 TOÁN

Tiết 3: Hình vuông, hình tròn

A. Mục tiêu:

- Nhận biết được hình vuông, hình tròn, nói đúng tên hình

B. Đồ dùng.

- Một số hình tròn, hình vuông có màu sắc, kích thước khác nhau.

C. Các hoạt động dạy học.

I .ổn định tổ chức:

II. Kiểm tra bài cũ.

- VG cho HS so sánh số lượng 3 cái bút và 3 quyển vở.

III. Bài mới:

1) giới thiệu bái.
2) giới thiệu hình vuông.

- VG đặt lên bảng một số hình vuông và giới thiệu: "Đây là hình vuông"	
- Giáo viên chỉ lai lần lượt các hình.	- Học sinh đọc hình vuông.
- Giáo viên đặt một số hình khác.	- Học sinh chỉ hình tròn, hình vuông.
- Giáo viên giới thiệu khăn mùi xoa có dạng hinh vuông.	- Học ssinh tìm các vật có dạng hình vuông.
3) Giáo viên giới thiệu hình tròn. (Tương tự như hình vuông).	
- Yêu cầu học sinh phân biệt hình vuông, hình tròn.	
4) Thực hành.	
- Giáo viên yêu cầu học sinh tô màu (cùng màu) vào các hình cùng dạng.	- Học sinh tô màu và neu tên các hình.

IV. Củng cố dặn dò.
? Hôm nay học bài gì.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

Tiết 2

TIẾNG VIỆT

Tiết: **7 + 8: b**

A – Mục tiêu:
- Nhận biết được chữ và âm b
- Trả lời 2,3 câu hỏi về các bức tranh trong SGK

B - Đồ dùng:
- Đồ dùng dạy học Tiếng Việt.
- Tranh ảnh minh hoạ cho tiếng mói và phần luyện nói.

C – Các hoạt động dạy học:
I. ổn định tổ chức.
II. Kiểm tra bài cũ:
- Học sinh đọc và viết chữ e.
III. Bài mới.

1) Giới thiệu bài.
2) Dạy chữ ghi âm b.
a) Nhận diện chữ b.

- Giáo viên ghi chữ b và giới thiệu: Chữ b gồm nét khuyết trên và nét thắt.	- Học sinh quan sát và so sánh giữa b và e.
b) Phát âm – ghép tiếng:	
- Giáo viên phát âm chữ b.	
- Giáo viên đánh vần: b – e – be.	- Học sinh đọc cá nhân, đồng thanh.
c) Viết bảng.	- Học sinh đánh vầ cá nhân đồng thanh.
- GVviết mẫu và phân tích cách viết.	

	- HS đọc và nêu độ cao của từng con chữ.
Tiết 3: 3) Luyện tập: a) Luyện đọc:	- HS viết bảng con ba lần.
- GV chỉ bảng ND tiết 1. b) Luyện viết:	
-GV hướng dẫn HS viết chữ b, bevào vở tập viết.	- HS đọc trơn CN-ĐT
- GV thu bài chấm điểm.	- HS đọc lại bài viết,nêu độ cao của từng con chữ và viết bài.
c) Luyện nói: - GVgiới thiệu tên chủ đề luyện nóivà đạt câu hỏi. ? Ai đang học bài ? Ai đang tập viết chữ a ? Voi đang làm gì ? Voi có biết chữ không ? Các bức tranh này có gì giống và khác nhau.	- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.
IV. Củng cố, dặn dò: ? Hôm nay học bài gì. -VG nhận xét giờ học.	
	-HS đọc lại toàn bài.

Thứ sáu ngày 23 tháng 8 năm 20...

Tiết 1 TIẾNG VIỆT.

Tiết: 9,10.**Thanh sắc (/)**

A. Mục tiêu:

- Nhận biết được dấu thanh sắc và tên của dấu thanh sắc, đọc được bê
- Trả lời được 2,3 câu hỏi trong bài

B. Đồ dùng:

- Bộ đồ dùng dạy âm, vần.
- Tranh minh hoạ tiếng mới và phần luyện nói.

C. Các hoạt động dạy học.

I. ổn định tổ chức.

II. Kiểm tra bài cũ.

- Đọc b, be.
- Viết b, be.

III Bài mới.

1) Giới thiệu bài. 2) Dạy dấu thanh sắc. a) Nhận dạng dấu thanh.	
- Giáo viên ghi dấu thanh sắc lên bảng và giới thiệu: "Dấu thanh sắc là nét sổ nghiêng phải".	- Học sinh tìm dấu thanh và cài.

b) Phát âm. - Giáo viên ghi tiếng bé và đánh vần. ? Dấu thanh sắc ghi trên âm gì. c) Viết bảng. - Giáo viên viết dấu thanh sắc và nêu quy trình viết.	 - Âm e. - Học sinh nêu độ cao của dấu. - Học sinh tô tay không sau đó viết bảng con ba lần.
Tiết 2: 3) Luyện tập. a) Luyện đọc. - Giáo viên chỉ vào nội dung bài tiết 1. b) Luyện viết. - Giáo viên hướng dẫn học sinh viết vào vở tập viết (/, be, bé). - Giáo viên thu vài bài chấm và nhận xét. c) Luyện nói. - Giáo viên giới thiệu tên của chủ đề: "Bé nói về các hoạt động hằng ngày". - Giáo viên hỏi: ? Trong tranh vẽ gì. ? Các bức tranh này có gì giống và khác nhau. ? Ngoài những hoạt động trong tranh, các em còn có những hoạt động nào khác. (Cho học sinh tự do phát biểu) - GV yêu cầu HS nói một vài hoạt động của mình. IV. Củng cố, dặn dò.	 - Học sinh đọc trơn cá nhân, đồng thanh. - Học sinh nêu độ cao, khoảng cách của mỗi con chữ. - Viết vào vở tập viết.

Tiết: 3 TOÁN

Tiết: 4. Hình tam giác

A. Mục tiêu:

- Nhận biết được hình tam giác và nói đúng tên hình tam giác.

B. Đồ dùng.

- Một số hình tam giác có màu sắc, kích thước khác nhau.
- Bộ đồ dùng toán.

C. Các hoạt động dạy học.

I .ổn định tổ chức:

II. Kiểm tra bài cũ.

- VG cho HS nhận dạng hình tròn, hình vuông.

III. Bài mới:

1) giới thiệu bài.

2) giới thiệu hình tam giác.

- Giáo viên gắn hình tam giác lên bảng và giới thiệu: "Đây là hình tam giác". - GV chỉ vào các hình còn lại. - GV giới thiệu vật có dạng hình tam	 - HS quan sát và đọc tên hình . - HS tìm và nên các vật có dạng hình

giác. 3) Thực hành. Bài 1: - GV yêu cầu HS tô các màu (giống nhau)và các hình tam giác. Bài 2: - GV yêu cầu HS xếp các hình thành hình: nhà, núi, thuyền ... IV. Củng cố,dặn dò: - GV tóm lại ND bài và nhắc chuẩn bị giờ sau.	tam giác . -HS làm việc cá nhân tô màu và nêu số lượng hình đọc tô. - HS làm việc theo nhóm và giới thiệu sản phẩm cuả mình. - HS nêu tên hình mới học.

Tiết 4: GIÁO DỤC TẬP THỂ

Nhận xét tuần 1

A. Nhận xét chung:

1. Ưu điểm:
   - Đi học đầy đủ, đúng giờ
   - Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp.
   - Ngoài ngoãn, biết giúp đỡ bạn bè.
2. Tồn tại:
   - ý thức giữ gìn sách vở chưa tốt, còn bẩn, nhàu, quăn mép
   - Chưa cố gắng trong học tập (Vũ, viễn, Nga, Khánh, Như, Doan)
   - Vệ sinh cá nhân còn bẩn: (Viễn, Như, Doan)